Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định
Email: binhdinh@chinhphu.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 217 /KH-UBND	*Bình Định, ngày 27 tháng 12 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Rà soát, nhận diện các dạng thức lãng phí và nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện phòng, chống lãng phí trong thời gian đến trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; UBND tỉnh ban hành kế hoạch rà soát, nhận diện các dạng thức lãng phí và nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện phòng, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

- Tạo chuyển biến thực chất hơn trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về phòng, chống lãng phí; xem phòng, chống lãng phí là cuộc chiến chống "giặc nội xâm" đầy cam go, phức tạp; có vị trí tương đương với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, góp phần văn minh xã hội.

- Các cơ quan, đơn vị quản lý các ngành, lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí và các địa phương tập trung xây dựng các mục tiêu, kế hoạch chống lãng phí trong các lĩnh vực và tổ chức triển khai có hiệu quả; xử lý nghiêm các cá nhân, tập thể có hành vi, việc làm gây thất thoát, lãng phí tài sản công.

- Huy động, phân bổ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực về tài chính, nhân lực, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên số đi đôi với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước và tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của Nhà nước.

- Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức; khuyến khích nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo thói quen quý trọng tài sản của Nhà nước, công sức của nhân dân, sự đóng góp của tập thể và công sức của mỗi cá nhân; coi việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ hằng ngày.

- Xây dựng các tiêu chí cụ thể để đánh giá lãng phí trong các lĩnh vực để có chế tài xử lý.

II. Yêu cầu

- Mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức; mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân cần nhận diện rõ những dạng thức lãng phí trong các ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước, trong thực thi công vụ và trong đời sống hàng ngày để từ đó đề ra những giải pháp cụ thể để phòng, chống lãng phí.

- Xác định mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân là một chiến sĩ trong việc phát hiện, ngăn ngừa và phòng, chống lãng phí.

B. CƠ SỞ PHÁP LÝ ĐỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

I. Các chủ trương của Đảng

- Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương (khóa X).

- Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

- Bài viết "Chống lãng phí" của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

- Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 16/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

II. Các quy định của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh

- Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013.

- Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội.

- Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025.

- Công điện số 112/CĐ-TTg ngày 06/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ tập trung giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát.

- Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 24/03/2022 của UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Quyết định số 3977/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh về việc thành lập Tổ công tác về phòng, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh và bộ phận giúp việc cho Tổ công tác.

- Văn bản số 1402/UBND-TH ngày 29/02/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 86-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; và các văn bản chỉ đạo khác.

C. NỘI DUNG

I. Rà soát, nhận diện các dạng thức lãng phí

1. Trong xây dựng các chế độ, chính sách của địa phương

Còn có cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng chế độ, chính sách của tỉnh chưa đánh giá hết thực trạng, cơ sở pháp lý, nguồn lực thực hiện chính sách dẫn đến hiệu quả sử dụng nguồn lực ngân sách Nhà nước chưa cao; phải cân đối nguồn lực để thực hiện trong khi điều kiện ngân sách của địa phương còn nhận bổ

sung cân đối từ ngân sách Trung ương. Chưa thực hiện nghiêm việc ban hành các chính sách theo quy định tại khoản 4[1] Điều 9 Luật ngân sách Nhà nước năm 2015.

Một số chế độ, chính sách còn chậm kịp thời thay thế cho phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương; một số lại điều chỉnh, bổ sung sau thời gian ngắn thực hiện.

2. Về lãng phí tài nguyên, tài sản công, ngân sách nhà nước

a) Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản đã được tăng cường, qua đó phát hiện và xử phạt nhiều trường hợp sai phạm. Tuy nhiên, có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, chưa kịp thời ngăn chặn, xử lý khai thác khoáng sản trái phép, còn tình trạng khai thác vượt trữ lượng so với giấy phép dẫn đến khó kiểm soát thu ngân sách.

b) Công tác quản lý tài nguyên đất đai được thực hiện chặt chẽ; kế hoạch sử dụng đất toàn tỉnh đã được xây dựng và ban hành kịp thời; kế hoạch chống lấn chiếm đất đai được UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên, vẫn còn tình trạng sử dụng đất không đúng mục đích, lấn chiếm, đất bỏ hoang, khai thác không hết diện tích được giao gây thất thoát, lãng phí.

c) Một số công trình, dự án do Nhà nước đầu tư (đầu tư công) chậm hoàn thành theo tiến độ hoặc đã hoàn thành nhưng chưa đưa vào sử dụng, sử dụng không hiệu quả. Đối với các dự án ngoài ngân sách, bên cạnh các nhà đầu tư quyết tâm triển khai, đưa dự án đi vào hoạt động theo đúng tiến độ đăng ký, vẫn còn không ít nhà đầu tư triển khai dự án chậm, trễ tiến độ đã đăng ký, do vậy, cần kiên quyết thu hồi những dự án chậm tiến độ nhằm tạo cơ hội thu hút các nhà đầu tư khác có năng lực hơn đến đầu tư tại tỉnh, tăng cường hiệu quả sử dụng đất và tránh lãng phí đất đai.

d) Việc ban hành kế hoạch, giao chỉ tiêu thu hút dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp, khu công nghiệp trên toàn tỉnh được đẩy mạnh nhưng hiệu quả thu hút đầu tư trong thời gian qua chưa đáp ứng yêu cầu, một phần gây lãng phí tài nguyên đất đai. Nhiều dự án đã được cơ quan có thẩm quyền giao đất nhưng chậm triển khai (điều chỉnh, gia hạn tiến độ thực hiện), chậm đưa đất vào sử dụng gây lãng phí. Một số khu, cụm công nghiệp được quy hoạch nhưng chưa kêu gọi nhà đầu tư.

e) Trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước:

---

[1] Khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015: "4. Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm; **việc ban hành và thực hiện chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách phải có giải pháp bảo đảm nguồn tài chính, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp**; việc quyết định đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách phải bảo đảm trong phạm vi ngân sách theo phân cấp."

- Còn tồn tại đơn vị lập dự toán chưa sát với nhu cầu, nhiệm vụ được giao và không theo tiêu chuẩn, định mức quy định dẫn đến còn dư kinh phí phải điều chỉnh giảm dự toán.

- Trong chấp hành dự toán chi, tuy đã thực hiện theo dự toán được giao nhưng chưa thật sự tiết kiệm triệt để. Ngoài ra còn tình trạng đơn vị chậm triển khai thực hiện nhiệm vụ, không thường xuyên rà soát nguồn kinh phí được giao, dẫn đến chậm trễ trong phân bổ, giải ngân làm hiệu quả sử dụng các nguồn kinh phí còn thấp. Một số đơn vị không xây dựng kế hoạch thực hiện dự toán được giao nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí.

- Qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán vẫn còn đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước không đúng mục đích, đối tượng, dự toán được giao; vượt định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

g) Một số công trình công cộng phục vụ lợi ích cho người dân ở địa phương *(công trình văn hóa, công trình chợ, công trình nước sạch)* còn chưa phát huy hết hiệu quả, một số công trình chậm đưa vào sử dụng gây lãng phí nhưng chưa được xử lý kịp thời, gây bức xúc trong dư luận.

h) Một số tài sản công thuộc trách nhiệm xử lý của cơ quan Trung ương nhưng chậm bàn giao cho địa phương để sắp xếp, xử lý, dẫn đến tình trạng trụ sở bị bỏ không, gây lãng phí trong khi các cơ quan địa phương có nhu cầu sử dụng, mặc dù tỉnh đã có nhiều văn bản đề nghị bàn giao về cho địa phương. Bên cạnh đó, một số địa phương còn chậm và thiếu trong báo cáo tài sản công là cơ sở nhà, đất, trụ sở làm việc để có phương án sắp xếp kịp thời. Công tác quản lý nhà ở công vụ, nhà thuộc sở hữu nhà nước chưa được quan tâm đúng mức, chưa có phương án xử lý cụ thể.

k) Một bộ phận cá nhân còn tư tưởng làm việc trong cơ quan nhà nước xem tài sản công là tài sản chung, sử dụng chưa có ý thức bảo vệ, giữ gìn dẫn đến tình trạng tài sản nhanh xuống cấp.

l) Còn tình trạng các công trình, đề tài nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước bị "cất ngăn kéo", kết quả nghiên cứu chậm triển khai ứng dụng, chuyển giao, dẫn đến hạn chế về mặt hiệu quả nghiên cứu cũng như gây lãng phí sử dụng ngân sách Nhà nước.

m) Quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm tiến độ theo kế hoạch; một số vướng mắc tồn tại trong thực thi nhưng chưa được tháo gỡ kịp thời.

n) Một số nhiệm vụ trong công tác chuyển đổi số chưa có giải pháp triển khai mang tính đồng bộ, làm mất thời gian, không hiệu quả và dễ dẫn đến lãng phí.

3. Về thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến

a) Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh trong thời gian qua đã có nhiều đổi mới, đạt được những kết quả, sản phẩm công việc cụ thể, góp phần từng bước nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tuy nhiên, thực tế vẫn còn một số hạn chế nhất định: người dân, doanh nghiệp còn cho rằng các thủ tục hành chính (đặc biệt trên lĩnh vực đất đai, xây dựng) rườm rà, khó hiểu, khó thực hiện; phải khai báo, cung cấp nhiều thành phần hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính; hoặc phải cung cấp lại các loại thông tin, giấy tờ là kết quả của những giao dịch đã được giải quyết thành công trước đó, gây mất thời gian, chưa thuận tiện. Một số người dân còn hạn chế về khả năng ứng dụng công nghệ thông tin khó tiếp cận khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc dịch vụ công trực tuyến toàn phần, dẫn đến còn tình trạng làm giúp để đảm bảo chỉ tiêu,…

b) Còn tình trạng công chức, viên chức chuyên môn phát sinh tăng thêm công việc do phải xử lý song song hồ sơ điện tử với hồ sơ giấy hoặc phải sử dụng nhiều hơn một hệ thống phần mềm để xử lý 01 hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử gây lãng phí thời gian, công sức cho việc thực thi công vụ.

4. Về hoạt động của bộ máy nhà nước

a) Đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tình trạng đùn đẩy, né tránh công việc tuy đã có sự chuyển biến ở bình diện chung nhưng vẫn tồn tại ở một số nơi (*ẩn mình tại các công chức, viên chức thuộc bộ phận chuyên môn trực tiếp giải quyết hồ sơ*); đạo đức công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức cần được nâng lên.

b) Chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chuyên môn, còn tình trạng tránh né, không đi sâu giải quyết trọng tâm, trọng điểm vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, dẫn đến lãng phí thời gian, công sức cho cơ quan đầu mối trong việc tổng hợp, giải quyết công việc, đặc biệt trong việc xử lý các công việc liên quan đến doanh nghiệp, từ đó làm mất thời gian, công sức của người dân, doanh nghiệp. Vẫn còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên dẫn đến tổ chức họp nhiều lần gây lãng phí thời gian.

5. Lãng phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu dùng của nhân dân

a) Việc thực hiện các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài khu vực nhà nước còn có trường hợp kéo dài tiến độ hoàn thành đưa vào sản xuất, gây lãng phí về tài nguyên đất đai, tài nguyên vốn; bên cạnh đó việc quy hoạch, xây dựng đôi lúc còn chưa đảm bảo các điều kiện về phòng cháy, chữa cháy dẫn đến một

số trường hợp gây cháy nổ, mất an toàn, gây thiệt hại cho doanh nghiệp, giảm khả năng đóng góp cho ngân sách nhà nước, ngoài ra, việc khắc phục để đảm bảo các điều kiện về phòng cháy chữa cháy cũng gây tốn kém về chi phí và lãng phí về thời gian thay vì thực hiện đảm bảo quy định ngay từ ban đầu.

b) Trong tiêu dùng của nhân dân còn tình trạng lãng phí trong ăn uống (thừa đồ ăn, sử dụng phương tiện giao thông khi có nồng độ cồn) và tiêu dùng.

II. Nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống, xử lý lãng phí thời gian đến

1. Nhiệm vụ, giải pháp để phòng lãng phí

a) Trong công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến và nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân

- Ưu tiên trước mắt cần triển khai là tổ chức quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về những định hướng lớn trong bài viết "Chống lãng phí" của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác "chống lãng phí" trong thời gian tới. Trong đó, tập trung vào 03 nội dung chính: (i) các dạng thức lãng phí và biểu hiện cụ thể của các dạng thức lãng phí đặt trong tình hình thực tế của tỉnh Bình Định và của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương; (ii) nguyên nhân của từng dạng thức lãng phí; (iii) giải pháp trọng tâm đối với từng dạng thức lãng phí.

- Có Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng để nâng cao ý thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên, người lao động và trong nhân dân, trước hết là sự nêu gương của người đứng đầu tại từng cơ quan, tổ chức, cá nhân khu vực công, khu vực tư về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các ngành, lĩnh vực. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước để điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh và hằng năm trên cơ sở nhận diện cụ thể những biểu hiện lãng phí trong thực hiện nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực như: về quản lý ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công, nợ công, tài sản công; việc thực hiện cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý vốn nhà nước tại các doanh nghiệp; quản lý tài nguyên, khoáng sản; cải cách thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến; cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực,...để từ đó xây dựng chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm,

phòng, chống lãng phí giai đoạn và hằng năm.

b) Xây dựng kênh thông tin nhận phản ánh các trường hợp gây lãng phí trong xã hội từ người dân, cán bộ, công chức, doanh nghiệp và các cơ quan thông tấn báo chí

Kênh thông tin giúp tiếp nhận phản ánh lãng phí từ thực tế cuộc sống, liên quan đến hoạt động của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp từ đó có giải pháp khắc phục kịp thời giúp giảm thiểu lãng phí, tạo sự chuyển biến trong nhận thức của toàn xã hội, xem phát hiện lãng phí là nhiệm vụ của toàn xã hội.

c) Tăng cường công tác giám sát về phòng, chống lãng phí

Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên trong công tác giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, việc xử lý các hành vi gây lãng phí; tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sinh hoạt gia đình và ở cộng đồng dân cư, góp phần tạo thói quen quý trọng tài sản công, sự đóng góp của tập thể và công sức của mỗi cá nhân; coi việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ hằng ngày. Tăng cường hoạt động hướng dẫn Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng ở cấp xã để phối hợp tổ chức giám sát các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn.

2. Nhiệm vụ, giải pháp để chống lãng phí

2.1. Chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện các chính sách, tiêu chuẩn, chế độ, định mức

- Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về các định hướng lớn; quy định của Trung ương về chế độ chính sách, tiêu chuẩn, định mức ở các ngành, lĩnh vực. Chú trọng nghiên cứu văn bản của cấp trên, rà soát các quy định không còn phù hợp để sửa đổi theo thẩm quyền hoặc đề xuất nội dung cụ thể để cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi. Thường xuyên đánh giá hiệu quả, chất lượng các quy định, chính sách sau ban hành để kịp thời điều chỉnh bất cập, mâu thuẫn, giảm thiểu thất thoát, lãng phí các nguồn lực.

- Thực hiện nghiêm quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 khi xây dựng các chính sách ở địa phương.

- Có kế hoạch và giao nhiệm vụ kiểm tra thực hiện các chính sách, tiêu chuẩn, định mức theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.2. Chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

a) Trong lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước:

- Rà soát, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; thực hiện tiết kiệm theo tỷ lệ % dự toán chi thường xuyên theo quy định của Chính phủ.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng chi ngân sách nhà nước đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Đặc biệt là các khoản chi mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạng mục công trình bảo đảm đúng quy định pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả.

- Đẩy nhanh tiến độ sử dụng các nguồn kinh phí được phân bổ theo kế hoạch đề ra đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

b) Một số lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí trong thực tế đã được nhận diện

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện, phân bổ vốn kịp thời, đảm bảo kế hoạch, có biện pháp thực hiện, kịp thời tháo gỡ vướng mắc để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ đã đề ra.

+ Các đơn vị chủ trì quản lý, phân bổ kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu để có cơ sở đánh giá lãng phí; đề xuất hình thức xử lý trong trường hợp để xảy ra lãng phí, chậm khắc phục.

+ Thực hiện kiểm tra, đánh giá sau khi các công trình được quyết toán để xử lý những trường hợp không đúng đối tượng, không đúng mục tiêu dẫn đến lãng phí.

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

+ Xây dựng nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đúng mục đích, không trùng lắp, đảm bảo tính khả thi trong áp dụng.

+ Cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xây dựng các mục tiêu, tiêu chí để có cơ sở đánh giá lãng phí; đề xuất xử lý đối với trường hợp lãng phí khi các đề tài thực hiện trùng lắp, đề tài không được ứng dụng hoặc không có khả thi khi ứng dụng thực tế.

+ Cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ định kỳ báo cáo kết quả xây dựng đề tài, triển khai áp dụng vào thực tế (hằng năm) để đánh giá cùng báo cáo công tác phòng, chống lãng phí hằng năm.

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo:

Quản lý chặt chẽ trong công tác đầu tư xây dựng, quản lý các cơ sở giáo dục, đảm bảo thực chất và đáp ứng nhu cầu thực tế, phù hợp với tình hình của địa phương. Rà soát, thống kê số lượng lớp học trong toàn tỉnh, tránh tình trạng có nơi thừa lớp học, có nơi lại thiếu lớp học.

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế

Rà soát các cơ sở y tế, đặc biệt là tuyến y tế cấp huyện để hoạt động hiệu quả. Có phương án (chính sách thu hút bác sĩ) sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực ngành y tế, tránh gây lãng phí nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực này. Tăng cường quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản trang thiết bị y tế.

- Về cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Phấn đấu hoàn thành sớm Kế hoạch của UBND tỉnh về đổi mới và nâng cao năng lực tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo.

2.3. Chống lãng phí trong quản lý đầu tư xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Rà soát chặt chẽ từ khâu khảo sát, thiết kế; lập thẩm định phê duyệt dự toán công trình; trong tổ chức lựa chọn nhà thầu và giám sát thực hiện đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ đầu. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thi công, kịp thời phát hiện, chống lãng phí trong tổ chức thi công

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao; xây dựng các tiêu chí ưu tiên bố trí vốn đầu tư công, đảm bảo vốn đầu tư công được giải ngân sớm, đảm bảo kế hoạch. Xây dựng các mục tiêu, tiêu chí để đánh giá lãng phí trong giải ngân vốn đầu tư công.

c) Hằng năm, lập danh sách các nhà thầu thi công các công trình trên địa bàn tỉnh không đảm bảo chất lượng để có biện pháp xử lý và không cho tham gia thi công các công trình.

d) Rà soát trước khi cho tạm ứng vốn; thu hồi tạm ứng đúng quy định của pháp luật, đúng hợp đồng ký kết.

e) Rà soát, các công trình đầu tư công bị kéo dài thời gian so với quyết định phê duyệt; có biện pháp xử lý cụ thể.

2.4. Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công *(trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; nhà ở công vụ; nhà thuộc sở hữu nhà nước; công trình phúc lợi công cộng)*

a) Định kỳ (hằng năm) tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng, quản lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để có phương án xử lý, sắp xếp đúng quy định, đảm bảo không để lãng phí các công trình do không sử dụng. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp chưa được báo cáo hoặc có phản ánh của người dân, cơ quan báo chí. Xây dựng tiêu chí để đánh giá lãng phí trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để gắn với biện pháp xử lý cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng nếu để xảy ra lãng phí. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp xử lý nhà, đất, tài sản ở các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa. Sớm ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế và công trình sự nghiệp khác.

b) Tổng rà soát nhà ở công vụ, nhà thuộc sở hữu nhà nước trên toàn tỉnh, kiểm tra đối tượng sử dụng có đảm bảo quy định, tham mưu việc xử lý các trường hợp không đúng đối tượng, sử dụng sai quy định; có phương án xử lý các nhà ở công vụ dôi dư, nhà thuộc sở hữu nhà nước không sử dụng.

c) Rà soát, kiểm kê, đánh giá các công trình phúc lợi công cộng bao gồm: công trình nước sạch, công trình chợ, trụ sở văn hóa, công trình thể thao (nhà văn hóa, cơ sở trưng bày…) các cấp. Xây dựng tiêu chí đánh giá lãng phí gắn với hình thức xử lý khi để xảy ra lãng phí.

2.5. Chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản, tài nguyên nước và thực hiện đảm bảo theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt.

b) Tiếp tục đề xuất các giải pháp để quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên khoáng sản, xử lý dứt điểm các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh

bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, giảm khiếu kiện, khiếu nại để sớm đưa các dự án vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí.

c) Rà soát công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án để đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác này, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

d) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường. Xây dựng mục tiêu, tiêu chí để đánh giá lãng phí trong lĩnh vực tài nguyên gắn với việc xử lý trách nhiệm để xảy ra lãng phí.

e) Khẩn trương đề xuất các giải pháp tháo gỡ các hạn chế, bất cập trong công tác đấu giá cấp quyền khai thác khoáng sản, cũng như trong quản lý khai thác các mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua.

g) Theo dõi các dự án chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng để có các biện pháp xử lý theo quy định hoặc thu hồi dự án.

h) Đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư sản xuất vào cụm công nghiệp, khu công nghiệp, đặc biệt là đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp, khu công nghiệp đã được quy hoạch.

k) Rà soát các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch các dự án để thời gian dài nhưng chưa thực hiện để có phương án điều chỉnh cho phù hợp hoặc gỡ bỏ quy hoạch.

l) Rà soát, đánh giá quá trình thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng các dự án liên quan theo quy định.

m) Tổ chức thanh, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, tiến độ sử dụng đất, lấn chiếm đất đai theo kế hoạch và theo phản ánh của người dân, cơ quan thông tấn, báo chí.

2.6. Chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng thời gian

a) Thực hiện quyết liệt theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy và tinh giản biên chế đảm bảo theo quy định, trong đó cần khắc phục tình trạng giảm biên chế bình quân tại tất cả các cơ quan, đơn vị; xác định biên chế phải căn cứ vào điều kiện, đặc điểm của từng ngành, lĩnh vực, địa phương gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính[2], nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo thời gian nhanh nhất phục vụ người dân, doanh nghiệp; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số[3] các cấp phục vụ kịp thời và hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân. Không để xảy ra tình trạng chậm trễ, những nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; xử lý nghiêm, kiên quyết đẩy lùi, chấm dứt tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ, giải quyết thủ tục hành chính.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính" tại các địa phương cấp xã để vừa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phục vụ hành chính cho người dân, doanh nghiệp, vừa đảm bảo yêu cầu sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn nhân lực của chính quyền cấp xã để tập trung phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với tình hình thực tế ở từng địa phương.

d) Phát huy hiệu lực, hiệu quả tổ kiểm tra công vụ của tỉnh để phát hiện, có biện pháp xử lý các cơ quan, đơn vị, cá nhân lãng phí về thời gian, vi phạm về chuẩn mực, đạo đức công vụ.

e) Lưu ý đến công tác cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ ở các lĩnh vực nhạy cảm như: quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai; đấu thầu, đấu giá, mua sắm tài sản công, lựa chọn nhà đầu tư; y tế, giáo dục, cổ phần hóa, thoái vốn trong tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; sử dụng nguồn viện trợ, tài trợ nước ngoài.

2.7. Chống lãng phí trong quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp

a) Tập trung thực hiện các mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo quy định tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn

---

[2] Chương trình hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 -2025. Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/09/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Chương trình hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh

[3] Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định (Khóa XX) về Chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 5362/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021.

2021 - 2025 và Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

b) Thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả của việc quản lý, sử dụng vốn quản lý nhà nước tại doanh nghiệp, tránh thất thoát, lãng phí nguồn lực nhà nước đầu tư

2.8. Chống lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nhân dân

a) Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, kịp thời chấn chỉnh bất cập để hạn chế việc khắc phục những tồn tại do vi phạm các quy định của nhà nước, dẫn đến lãng phí về thời gian khắc phục, về nguồn lực khắc phục tồn tại.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, báo chí để thay đổi nhận thức tiêu dùng trong nhân dân được tiết kiệm.

2.9. Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn tại các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước do địa phương quản lý

a) Rà soát, thống kê các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước do địa phương quản lý về vốn điều lệ, tình hình cho vay, sử dụng vốn, các khoản nợ quá hạn, hình thức xử lý nợ... có biện pháp xử lý lãng phí sử dụng vốn trong lĩnh vực này.

b) Xem xét tính cần thiết việc sáp nhập, giải thể một số quỹ (nếu cần thiết) để tránh trùng lắp các nhiệm vụ chi ngân sách Nhà nước.

2.10. Chống lãng phí trong quản lý, khai thác các nguồn thu thuế cho ngân sách nước

Quản lý chặt nguồn thu, khai thác các nguồn thu mới (tránh lãng phí các nguồn thu do chưa được khai thác) cho ngân sách nhà nước; hướng dẫn, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh; đôn đốc, quản lý các khoản nợ thuế để có biện pháp thu hồi kịp thời, tránh lãng phí tài nguyên ngân sách.

3. Xử lý lãng phí

- Nghiên cứu, xây dựng quy định về trách nhiệm của cấp ủy, của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí theo hướng đề cao trách nhiệm và quyền hạn của cấp ủy, người đứng đầu trong việc tự kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí; có hình thức xử lý vi phạm và cơ chế khuyến khích để người đứng đầu tích cực, chủ động trong phòng ngừa, kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Tăng cường giám sát, kiểm soát quyền lực; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; kiên quyết xử lý nghiêm, kịp thời các sai phạm, tham nhũng, tiêu cực; nhất là tập trung kiểm tra, xử lý dứt điểm sai phạm của các tổ chức đảng và đảng viên liên quan đến các vụ án, vụ việc.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng Kế hoạch, tổ chức kiểm tra, thanh tra tập trung vào các địa bàn, ngành, lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực: quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản; triển khai các dự án đầu tư công; quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư,...

III. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc rà soát, xây dựng kế hoạch phòng, chống lãng phí trong thời gian đến

(Chi tiết nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương theo phụ lục đính kèm)

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch *(báo cáo Thường trực Tổ công tác phòng, chống lãng phí theo Quyết định số 3977/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh để theo dõi, đôn đốc)* và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn mà cơ quan đơn vị mình quản lý, theo dõi theo kế hoạch này; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo *(thông qua Thường trực Tổ công tác phòng, chống lãng phí)*.

2. Chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng, 09 tháng và 12 tháng theo thời gian báo cáo Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh *(thông qua Thường trực Tổ công tác phòng, chống lãng phí)*. Giao Giám đốc Sở Tài chính - Thường trực Tổ công tác phòng, chống lãng phí, thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổng hợp các nội dung khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương khi triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các nội dung có liên quan đến việc triển khai Kế hoạch để xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo quy định./.

***Nơi nhận*:**
- BCĐ theo QĐ số 1579 của TTCP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT, K17.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Anh Tuấn

PHỤ LỤC

GIAO NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Kế hoạch số 217 /KH-UBND ngày 27 /12/2024 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động, sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ PHÒNG LÃNG PHÍ**				
1	Tuyên truyền, quán triệt, phổ biến và nâng cao nhận thức toàn dân	*Nhận thức phòng, chống lãng phí của toàn xã hội được nâng cao*	Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát thanh và tuyền hình Bình Định, Báo Bình định	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
2	Tuyên truyền, quán triệt, phổ biến và nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	*Nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao*	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Thường xuyên
3	Xây dựng các cuộc vận động, phong trào thi đua về chống lãng phí, kịp thời khen thưởng, biểu dương, nhận rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	*Nâng cao nhận thức phòng, chống lãng phí của toàn xã hội*	Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng)	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
4	Xây dựng kênh thông tin nhận phản ánh các trường hợp gây lãng phí trong xã hội	*Kênh tiếp nhận thông tin về phòng, chống lãng phí của tỉnh (các ứng dụng mà dễ tiếp cận để toàn dân có thể phản ánh như ZALO, FACEBOOK)*	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
5	Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí giai đoạn và hằng năm	*Quyết định ban hành kế hoạch, chương trình*	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hằng năm
6	Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra về phòng, chống lãng phí	*Kế hoạch định kỳ và kế hoạch đột xuất theo phản ánh, theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền*	Thanh tra tỉnh	Thanh tra các cơ quan, đơn vị, địa phương	Định kỳ và đột xuất

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động, sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	**NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ CHỐNG LÃNG PHÍ**				
1	Ban hành, thực hiện các chính sách, tiêu chuẩn, chế độ, định mức.	*Nghị quyết HĐND*	Các cơ quan chủ trì xây dựng nghị quyết	Sở Tài chính	Thường xuyên
2	Chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước				
2.1	Trong lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước	*Nghị quyết giao dự toán của HĐND*	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)	Định kỳ theo quy định
2.2	Quản lý, sử dụng kinh phí **chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**	*Xây dựng tiêu chí để đánh giá lãng phí trong thực hiện; hình thức xử lý khi phát hiện lãng phí.*	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư,	Trước tháng 5/2024
2.3	Quản lý, sử dụng kinh phí **chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số**		Ban Dân tộc		
2.4	Quản lý, sử dụng kinh phí **chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói giảm nghèo bền vững**		Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;		
2.5	Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ **khoa học và công nghệ**	*Xây dựng tiêu chí để đánh giá lãng phí trong thực hiện; hình thức xử lý khi phát hiện lãng phí*	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư, các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)	Trong quý II/2025
		Báo cáo định kỳ tình hình triển khai, kết quả thực hiện (hằng năm)	Sở Khoa học và Công nghệ		Định kỳ hằng năm
2.6	Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo	*Cơ sở dữ liệu về trường học, lớp học trên toàn tỉnh (có mức độ đánh giá về tình trạng thừa, thiếu lớp học)*	Sở giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong quý II/2025

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động, sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.7	Xây dựng chính sách thu hút bác sĩ, nhân lực chất lượng cao ngành y tế	*Quyết định ban hành chính sách thu hút*	Sở Y tế	Sở Nội vụ	Trong quý II/2025
3	Chống lãng phí trong quản lý đầu tư xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công	*Tiêu chí để xác định ưu tiên bố trí vốn đầu tư công*	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong quý I/2025
		Tiêu chí để đánh giá lãng phí trong phân bổ, sử dụng vốn đầu tư công (từ khâu lập, thẩm định, tổ chức thực hiện đến quyết toán dự án hoàn thành), có hình thức xử lý lãng phí cụ thể	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong quý II/2025
		Danh sách các nhà thầu thi công các công trình sử dụng vốn đầu tư công kém chất lượng; công trình kéo dài thời gian so với tiến độ đầu tư đã phê duyệt	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)	Định kỳ hằng năm và theo chỉ đạo tại Công điện 112/CĐ-TTg ngày 06/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ
4	Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công (trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; nhà ở công vụ; công trình phúc lợi công cộng)				
4.1	*Ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế và công trình sự nghiệp khác.*	*Quyết định ban hành*	*Sở Tài chính*	*Sở giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Các cơ quan, đơn vị, địa phương*	Thực hiện ngay sau khi hướng dẫn của các cơ quan Trung ương theo từng lĩnh vực cụ thể
4.2	*Xây dựng tiêu chí để đánh giá lãng phí trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp*	*Tiêu chí để đánh giá lãng phí trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để gắn với biện pháp xử lý*	*Sở Tài chính*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)*	Trong quý II/2025

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động, sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4.3	*Tổng rà soát nhà ở công vụ*	*Phương án xử lý nhà ở công vụ*	*Sở Xây dựng*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)*	Trong quý II/2025
4.4	*Xây dựng tiêu chí đánh giá lãng phí gắn với hình thức xử lý khi để xảy ra lãng phí công trình nước sạch nông thôn*	*Tiêu chí đánh giá lãng phí gắn với biện pháp xử lý*	*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)*	Trong quý I/2025
4.5	*Xây dựng tiêu chí đánh giá lãng phí gắn với hình thức xử lý khi để xảy ra lãng phí công trình chợ*	*Tiêu chí đánh giá lãng phí gắn với biện pháp xử lý*	*Sở Công thương*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)*	Trong quý I/2025
4.6	*Xây dựng tiêu chí đánh giá lãng phí gắn với hình thức xử lý khi để xảy ra lãng phí công trình văn hóa và thể thao (nhà văn hóa, cơ sở trưng bày, công trình thể thao...)*	*Tiêu chí đánh giá lãng phí gắn với biện pháp xử lý*	*Sở Văn hóa và Thể thao*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)*	Trong quý I/2025
5	Chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên (đất đai, khoáng sản, nước)				
5.1	*Xây dựng tiêu chí để đánh giá lãng phí trong lĩnh vực tài nguyên gắn với việc xử lý trách nhiệm để xảy ra lãng phí trong lĩnh vực tài nguyên (đất đai, khoáng sản, nước)*	*Tiêu chí đánh giá lãng phí gắn với biện pháp xử lý*	*Sở Tài nguyên và Môi trường*	*Các cơ quan, đơn vị liên quan*	Trong quý II/2025
5.2	*Giải pháp tháo gỡ các hạn chế, bất cập trong công tác đấu giá cấp quyền khai thác khoáng sản*	*Quyết định Ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh*	*Sở Tài nguyên và Môi trường*	*Các cơ quan, đơn vị liên quan*	Trong quý III/2025
5.3	*Giải pháp để thu hút các* ***nhà đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp*** *đã được quy hoạch*	*Kế hoạch*	*Ban QL Khu kinh tế*	*Sở Kế hoạch và Đầu tư*	Trong quý I/2025

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động, sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5.4	*Giải pháp để thu hút các **nhà đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp** đã được quy hoạch*	*Kế hoạch*	*Sở Công thương*	*Sở Kế hoạch và Đầu tư*	Trong quý I/2025
5.5	*Giải pháp để thu hút các **nhà đầu tư vào sản xuất** trong các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp đã được xây dựng hạ tầng*	*Kế hoạch*	*Sở Kế hoạch và Đầu tư*	*Ban QL Khu kinh tế, Sở Công thương*	Trong quý I/2025
5.6	*Rà soát, quản lý các dự án đầu tư (trong khu kinh tế, cụm công nghiệp, ngoài khu kinh tế) chậm tiến độ, đề xuất phương án xử lý*	*Kế hoạch kiểm tra và phương án xử lý*	*Sở Kế hoạch và Đầu tư (các dự án ngoài khu kinh tế, các dự án trong cụm công nghiệp)*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan*	Trước tháng 5/2025
			Ban QL Khu kinh tế (các dự án trong khu kinh tế)		Trước tháng 5/2025
5.7	*Rà soát, đánh giá quá trình thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng các dự án liên quan theo quy định tại Điều 46 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 và khoản 4 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 để đề xuất phương án xử lý theo quy định hiện hành.*	*Báo cáo và phương án xử lý*	*Sở Xây dựng*	*Sở Tài nguyên và Môi trường*	Trong quý II/2025
6	Chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng thời gian				

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động, sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6.1	*Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo thời gian nhanh nhất phục vụ người dân, doanh nghiệp; xử lý nghiêm, kiên quyết đẩy lùi, chấm dứt tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ, giải quyết thủ tục hành chính.*	*Kế hoạch, chương trình hành động*	*Sở Nội vụ*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)*	Định kỳ hằng năm và theo kế hoạch chi tiết
6.2	*Phát huy hiệu lực, hiệu quả của Tổ kiểm tra công vụ của tỉnh*	*Kế hoạch, chương trình, báo cáo định kỳ*	*Sở Nội vụ*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)*	Định kỳ hằng năm và theo kế hoạch chi tiết
6.3	*Phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số*	*Đề án, kế hoạch, chương trình hành động*	*Sở Thông tin và Truyền thông*	*Các cơ quan, đơn vị, địa phương (UBND các huyện, thị xã, thành phố)*	Định kỳ hằng năm
6.4	*Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính" tại các địa phương cấp xã để vừa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phục vụ hành chính cho người dân, doanh nghiệp, vừa đảm bảo yêu cầu sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn nhân lực của chính quyền cấp xã để tập trung phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với tình hình thực tế ở từng địa phương.*	*Kế hoạch triển khai thí điểm đổi mới công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh*	*Văn phòng UBND tỉnh*	*Sở Nội vụ và UBND các huyện, thị xã, thành phố*	*Quý I/2025*
7	Hoàn thành các mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh	*Quyết định cổ phần hóa*	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động, sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả của việc quản lý, sử dụng vốn quản lý nhà nước tại doanh nghiệp, tránh thất thoát, lãng phí nguồn lực nhà nước đầu tư.	*Kế hoạch, báo cáo rà soát tình hình hoạt động các doanh nghiệp*	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Định kỳ hằng năm và theo kế hoạch chi tiết
9	Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn tại các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước do địa phương quản lý	*Báo cáo rà soát tình hình hoạt động các quỹ*	Sở Tài chính	Các quy tài chính nhà nước ngoài ngân sách do địa phương quản lý	Định kỳ hằng năm
10	Chống lãng phí trong quản lý, khai thác các nguồn thu thuế cho ngân sách nước	*Kế hoạch chống thất thu thuế*	Cục Thuế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Định kỳ hằng năm
III	**NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XỬ LÝ LÃNG PHÍ**				
1	**Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát**				
1.1	Nghiên cứu, xây dựng quy định về trách nhiệm của cấp ủy, của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống lãng phí	*Tiêu chí đánh giá, hình thức xử lý vi phạm, hình thức khuyến khích*	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Trong quý II/2025
1.2	Xây dựng Kế hoạch, tổ chức kiểm tra, thanh tra	*Kế hoạch, quyết định thanh tra*	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Định kỳ theo quy định